

THÔNG BÁO

V/v mời cung cấp báo giá để xây dựng dự toán Bảo dưỡng định kỳ và thay thế vật tư, phụ tùng tiêu hao cho xe cứu thương và xe công tác của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Kính gửi: Các tổ chức/cá nhân cung cấp dịch vụ

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Để có cơ sở xây dựng dự toán và lựa chọn đơn vị Bảo dưỡng định kỳ và thay thế vật tư, phụ tùng tiêu hao cho xe cứu thương và xe công tác của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh) trân trọng kính mời các đơn vị, nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm tham gia báo giá các sản phẩm/dịch vụ với các nội dung chi tiết như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh
- Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh
- Mã số thuế: 5700391598
- Thông tin liên hệ:
 - + Người liên hệ: Ông Nguyễn Mạnh Cường – Trưởng phòng Truyền thông
- Hành chính Quản trị
 - + Số điện thoại: 0845.586.866. – Email: manhcuongbvt.thietke@gmail.com

2. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục nội dung mua sắm: Chi tiết về nội dung mua sắm, số lượng, đơn vị tính được mô tả tại Phụ lục 01 đính kèm Thông báo này.
- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng giá để tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Thời hạn, địa điểm và hình thức nộp báo giá:

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày phát hành Thông báo này đến trước 15 giờ 00 phút, ngày 17/06/2026.

Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Hình thức nộp báo giá:

+ Nộp bản cứng (có dấu và chữ ký của người đại diện hợp pháp) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

+ Gửi kèm bản mềm (file scan PDF) qua địa chỉ email đã nêu tại Mục 1.

- Địa điểm nhận báo giá (bản cứng):

Phòng Truyền thông – Hành chính quản trị, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

4. Yêu cầu đối với báo giá:

Để đảm bảo tính hợp lệ, báo giá của Quý Đơn vị cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Báo giá được lập theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm.

- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành.

- Đơn giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt, bảo hành và các chi phí khác liên quan để cung cấp hàng hóa/dịch vụ tại Bệnh viện.

- Báo giá phải được ký và đóng dấu bởi người đại diện hợp pháp của đơn vị.

- Kèm theo báo giá là các tài liệu sau:

+ Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Trong thư chào giá phải có nội dung **cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15**).

+ Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm (nếu có): Catalogue, mô tả sản phẩm; hợp đồng cung cấp hàng hóa/dịch vụ tương tự đã thực hiện (nếu có).

+ Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa (CO, CQ) (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được sự quan tâm và báo giá của các đơn vị.

Lưu ý: Bệnh viện sẽ không thanh toán bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc tham gia báo giá của các đơn vị.

- Báo giá của đơn vị là căn cứ để Bệnh viện xem xét lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ theo quy định.

- Bệnh viện có quyền lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phù hợp hoặc từ chối mà không phải thông báo lý do.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);

- Lưu: VT, TT-HCQT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Việt

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT CHI TIẾT

(Kèm theo Thông báo số 1965/TB-BVT ngày 10/06/2026)

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Số lần/năm
PHẦN I: BẢO DƯỠNG ĐỊNH KỲ				
I. Xe cứu thương : 14M-005.60 (Mitsubishi)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	6	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
II. Xe cứu thương : 14A-016.80 (Toyota)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	6	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
III. Xe cứu thương: 14A-014.30 (Mercedes Spr 316 edi)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	13	5
1.2	Lọc dầu động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
IV. Xe cứu thương: 14A-014.36 (Hyundai Solati)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
V. Xe cứu thương: 14A-017.51 (FORD TRANSIT)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
VI. Xe cứu thương: 14A-017.77 (FORD TRANSIT)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
VII. Xe cứu thương: 14A-017.78 (FORD TRANSIT)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
VIII. Xe cứu thương: 14A-017.80 (FORD TRANSIT)				
1	Thay dầu động cơ			

1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
IX. Xe cứu thương: 14A-1782 (FORD)				
1.	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
X. Xe cứu thương : 14A-000.04 (Mitsubishi - Pajero)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
XI. Xe cứu thương: 14A-017.81 (FORD)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	8	5
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	5
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	5
XII. Xe ô tô công tác : 14A-005.58 (TOYOTA)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	5	6
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	6
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	6
XIII. Xe công tác: 14A-016.92 (NissanX- Trail)				
1	Thay dầu động cơ			
1.1	Dầu bôi trơn động cơ	Lít	5	6
1.2	Lọc nhớt động cơ	Cái	1	6
2	Kiểm tra các phụ tùng, vệ sinh và làm sạch má phanh, lọc gió điều hòa, lọc gió động cơ, thay nước rửa kính.	Gói	1	6

PHẦN II: VẬT TƯ SỬA CHỮA, THAY THẾ					
TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Số lượng xe	Ghi chú
1	Thay Lọc gió điều hòa	Cái	1	13	- Vật tư sửa chữa, thay thế dự trữ cho 13 xe nêu trên của bệnh viện. - Chung loại, quy cách vật tư thay thế phù hợp theo từng xe, đảm bảo tương thích với thông số kỹ thuật và khuyến cáo của nhà sản xuất (Báo giá theo từng xe)
2	Thay Lọc gió động cơ	Cái	1	13	
3	Thay Lọc nhiên liệu xăng	Cái	1	13	
4	Bình điện	Cái	1	13	
5	Lốp xe	Cái	2	13	

6	Dung dịch xử lý khí thải động cơ	Can	8	6	Dùng cho xe Ford và Merceder, Huyndai
7	Vật tư, phụ tùng khác thay thế cho xe Mitsubitshi 14M-005.60				
7.1	Ly hợp quạt (ly tâm quạt) (xe L300)	cái	1	1	
7.2	Cánh quạt ly tâm (L300)	cái	1	1	
7.3	Keo Silicol (G10)	chai	2	1	
7.4	Dịch vụ gia cố phục hồi cửa chớp	công	1	1	
7.5	Dịch vụ Sơn mặt trong ngoài chớp phần gia cố, tháo lắp kính hậu	Công	1	1	
7.6	Két nước làm mát Mitsubishi-L300	Cái	1	1	
7.7	DầuDung dịch làm mát	Lít	6	1	
7.8	Má phanh trước L300	bộ	1	1	
7.9	Cuppen trước L300	cái	2	1	
7.10	Guốc phanh L300	bộ	1	1	
7.11	Xi lanh phanh sau L300	cái	2	1	
7.12	Total HBF4-0.5L	chai	1	1	
8	Vật tư, phụ tùng khác thay thế cho xe 14A-014.30 (Mercedes Spr 316 edi)				
8.1	Gioăng giàn cò liên gioăng bugi (xe Sprinter)	cái	1	1	
8.2	Dây curoa 6PK 1160 (dây curoa điều hòa Sprinter)	cái	1	1	
8.3	Dây curoa tổng Sprinter	cái	1	1	
8.4	Bi tăng điều hòa Sprinter	cái	1	1	
8.5	Cụm tăng tổng Sprinter	cái	1	1	
8.6	Buly đầu máy phát (xe Sprinter)	cái	1	1	
8.7	Total Fluid Matic DIII - 1L	lít	2	1	
8.8	Bi tỳ đỡ dây curoa (Xe Sprinter)	cái	1	1	
8.9	Bi tỳ Sprinter	cái	1	1	
8.10	Bi tỳ Sprinter	cái	2	1	
8.11	Gas Towon Hàn Quốc	kg	0.5	1	
8.12	Dịch vụ bảo dưỡng, đại tu thước lái	Công	1	1	
9	Vật tư, phụ tùng khác thay thế cho xe 14A-016.92(NissanX- Trail)				
9.1	Càng A trước Nissan-X trail	cái	2	1	
9.2	Rotuyn Cân bằng trước	cái	2	1	

9.3	Phốt lạp trong (bên phụ) xe Nissan-X trai	cái	2	1	
9.4	Nẹp chân kính trước	cái	1	1	
9.5	Bóng T20 1 tóc (10c/hộp)	cái	1	1	

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 1965/TB-BVT ngày 10/06/2026)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Thông báo số: /TB-BVT ngày 10/06/2026 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh về việc mời cung cấp báo giá, [Tên Đơn vị báo giá] xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá các mặt hàng như sau:

STT	Tên hàng hóa/dịch vụ	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (có VAT)
1						
...						
Tổng cộng Bảng chữ: [Viết bằng chữ tổng thành tiền]						

Chúng tôi cam kết:

- Cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15).
- Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày phát hành.
- Đơn giá đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt (nếu có) và các chi phí khác để giao hàng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.
- Thời gian cung cấp dự kiến: ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng/ký hợp đồng.
- Điều khoản thanh toán: Thanh toán 100% trong vòng 90 ngày kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng.
- Các thông tin chúng tôi cung cấp là hoàn toàn trung thực.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 20...

DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)